

Bản án số: 181 /2021/DS-PT

Ngày: 10 - 12 - 2021

V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản
và yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Sơn Nữ Phà Ca

Các Thẩm phán:

Bà Phạm Thị Hồng Hà

Bà Đặng Duy Mỹ Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Vệ – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long: Bà Đoàn Thị Kim Tuyền - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 10 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 136/2021/TLPT-DS ngày 29 tháng 10 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản và yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 37/2021/DSST ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 183/2021/QĐPT-DS ngày 09 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Đặng Chí K; Cư trú tại: Ấp An H, xã Tân An H, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phạm Trung Đ1; Địa chỉ: Số 19, đường Nguyễn Huệ, phường A, thành phố VL, tỉnh Vĩnh Long. (Theo văn bản ủy quyền ngày 04/10/2021).

- Bị đơn: Ông Đặng Văn Đ; Cư trú tại: Ấp Phước Th, xã Bình Ph, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Bùi Trần Tú Nh; Cư trú tại: Ấp Phước Th, xã Bình Ph, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long. (Theo văn bản ủy quyền ngày 04/10/2021).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Bùi Trần Tú Nh; Cư trú tại: Ấp Phước Th, xã Bình Ph, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

2. Công ty trách nhiệm hữu hạn JC VN; Trụ sở: Thị trấn Hương C, huyện Bình X, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Phan T. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn anh Đặng Văn Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08 tháng 5 năm 2020 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Đặng Chí K trình bày:

Trong thời gian từ ngày 06/7/2019 đến ngày 06/10/2019, ông bán cho ông Đặng Văn Đ thức ăn gia súc và thuốc thú y, ông Đ nuôi heo để phục vụ đời sống gia đình, ông Đ không có đăng ký kinh doanh. Hai bên thỏa thuận mua thức ăn và thuốc thú y thanh toán bằng tiền mặt, không ghi nợ. Việc mua bán giữa ông và ông Đ chỉ bằng lời nói, không có lập thành văn bản. Trong thời gian này ông Đ vừa mua vừa trả, tính đến ngày 06/10/2019 kết sổ thì ông Đ còn thiếu lại số tiền là 97.160.000 đồng. Ông đã nhiều lần đòi ông Đ thanh toán cho ông số tiền nêu trên nhưng ông Đ vẫn không thanh toán. Do đó, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Đặng Văn Đ có nghĩa vụ trả tiền mua thức ăn gia súc và thuốc thú y còn nợ là 97.160.000 đồng. Tại phiên tòa sơ thẩm, ông yêu cầu khởi kiện bổ sung: Buộc bà Bùi Trần Tú Nh có nghĩa vụ liên đới cùng ông Đ trả tiền mua thức ăn gia súc và thuốc thú y còn nợ là 97.160.000 đồng.

Đối với yêu cầu phản tố của bị đơn, ông xác định có bán cho ông Đ 180 con heo giống với giá là 600.000 đồng/con, ông Đ đã thanh toán tiền mua heo của ông xong, heo giống này là ông mua từ Công ty trách nhiệm hữu hạn JC VN với giá là 400.000 đồng/con. Việc mua bán heo giữa ông và ông Đ chỉ bằng lời nói. Khi ông bán heo cho ông Đ thì ông có nói với ông Đ, bà Tú Nh là từ ngày nhập con giống đến xuất chuồng là 06 tháng, trong thời hạn 06 tháng quá trình nuôi heo nếu heo bị bệnh dịch tả heo Châu Phi có xác nhận của cơ quan thú y và chính quyền địa phương đối với số lượng heo chết do bị bệnh dịch tả heo Châu Phi thì ông sẽ hỗ trợ cho ông Đ tiền con giống là 600.000 đồng/con đối với số lượng heo bị chết tiêu hủy.

Ngày 23/9/2019, phía ông Đ có báo cho ông heo bị bệnh, ông và nhân viên kỹ thuật của Công ty Trách nhiệm hữu hạn JC VN là ông Trần Nguyễn Phương Hoàng Đ1 có đến trại của ông Đ, nhân viên kỹ thuật đến trước có mổ heo xem và có nghi là bệnh dịch tả heo Châu Phi. Ông và ông Đ yêu cầu ông Đ, bà Tú Nh thông báo với thú y để xác định bệnh dịch tả heo Châu Phi để có giấy tờ, chứng từ của cơ quan thú y và địa phương mới được hỗ trợ, nếu bán chạy dịch không có giấy tờ chứng từ thì ông không hỗ trợ tiền con giống, phía ông Đ và bà Tú Nh nói là để tự sắp xếp. Trường hợp heo của ông Đ là không có giấy tờ chứng minh là bị bệnh dịch tả heo Châu Phi nên ông không đồng ý hỗ trợ tiền con giống theo yêu cầu phản tố của ông Đ. Trường hợp Tòa án giải quyết buộc ông hỗ trợ bồi thường tiền con heo giống cho ông Đ, thì ông sẽ tự giải quyết riêng với Công ty TNHH JC VN và không yêu cầu trong vụ án này.

Tại đơn phản tố ngày 21/9/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Đặng Văn Đ trình bày:

Về thời gian mua bán, mục đích mua thức ăn chăn nuôi heo đúng như nguyên đơn trình bày. Ông chăn nuôi heo với mục đích để phục vụ đời sống gia đình, không có đăng ký kinh doanh. Như trình bày của nguyên đơn thì ông có mua thức ăn và thuốc thú y nhiều lần, ông vừa mua vừa trả, tính đến ngày 06/10/2019 kết sổ ông còn thiếu lại ông K số tiền là 97.160.000 đồng và ông đồng ý trả số tiền trên cho ông K.

Ngày 06/7/2019 ông có mua heo con giống của ông K với số lượng 180 con, giá là 600.000 đồng/con. Tổng số tiền heo giống là 108.000.000 đồng, ông đã trả tiền cho ông K xong. Việc mua bán heo giữa ông K và ông chỉ bằng lời nói. Khi ông mua heo giống thì ông K có nói với ông là có chương trình hỗ trợ 100% tiền heo giống nếu trong quá trình nuôi heo bị chết do bị bệnh dịch tả heo Châu Phi.

Trong quá trình nuôi heo, ngày 23/9/2019 ông có báo cho ông K biết heo của ông bị bệnh, rồi phía nhân viên công ty, ông K và ông Đ1 có đến mổ 2 con chết và 2 con sống, ông Đ1 và ông K đều cho rằng heo ông bị bệnh dịch tả Châu Phi và đưa ra 2 phương án là: Một là ông bán chạy dịch, hai là phải báo xã để dập dịch thì ông K mới hỗ trợ tiền con giống, ông có yêu cầu ông K là đưa văn bản về điều kiện hỗ trợ và phiếu kiểm dịch của trạm Mỹ Thuận để ông báo xã nhưng phía ông K không đưa, do thời điểm bán con giống thì không có đưa ra điều kiện báo xã để dập dịch và bán chạy dịch nên ông chưa chọn phương án nào. Đến chiều cùng ngày 23/9/2019, cán bộ thú y xã là bà Nguyễn Thị Hồng C với trưởng ấp ông Đặng Văn L đến lập biên bản làm việc với gia đình ông với nội dung là ông nuôi heo trong mùa dịch thì xã không có hỗ trợ và can thiệp vào,

khi lập biên bản thì heo của ông chưa bị bệnh. Sau đó, ông K yêu cầu ông lên xã lấy biên bản làm việc lại nhưng không được và hướng dẫn về liên hệ công ty để hỗ trợ. Ông cũng có trình bày lại sự việc với phía ông K và ông K tiếp tục yêu cầu ông lên xã tiếp tục. Thời điểm này heo ông đã chết với mức độ nhiều lên, ông có thông báo với ông K là heo còn lại 52 con và yêu cầu ông K lấy mẫu để chứng minh heo bệnh hay không nhưng ông K không giải quyết, nên ông mới bán 52 con heo, còn lại 128 con ông chôn tiêu hủy. Vì vậy, ông yêu cầu yêu cầu phản tố: Yêu cầu ông K phải hỗ trợ bồi thường tiền 180 con heo giống cho ông, giá là 600.000 đồng/con với tổng số tiền là 108.000.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bùi Trần Tú Nh là anh Lê Tấn Ph trình bày:

Bà Nh thống nhất với ý kiến của ông Đ và không thống nhất liên đới cùng với ông Đ trả tiền mua thức ăn gia súc và thuốc thú y còn nợ là 97.160.000 đồng cho ông K vì trong quá trình giải quyết vụ án ông K không có yêu cầu gì với bà Tú Nh.

Tại bản ý kiến ngày 26/10/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Trách nhiệm hữu hạn JC VN (gọi tắt là J) trình bày:

Công ty J xác nhận có giao dịch mua bán với ông Đặng Chí K thông qua hợp đồng nguyên tắc mua bán heo giống được ký hợp đồng mua bán ngày 05/7/2019 và Phụ lục số 01/ĐĐCK/PLHD/JCV được ký ngày 05/7/2019, sửa đổi, bổ sung hợp đồng mua bán. Theo đó, Japfa bán heo giống cho ông K và J đồng ý sẽ hỗ trợ ông K nếu ông K hoặc khách hàng của ông K chịu thiệt hại do bị ASF (dịch tả heo Châu Phi) với chi phí hỗ trợ là 400.000 đồng/con. Căn cứ để J hỗ trợ là yêu cầu của ông K và biên bản xác nhận của cơ quan thú y, chính quyền địa phương, về số lượng heo bị tiêu hủy do nhiễm bệnh ASF. Tuy nhiên, đến hiện tại, J không nhận được bất kỳ yêu cầu nào của ông K về việc hỗ trợ cho việc heo giống bị nhiễm bệnh ASF cũng như không nhận được biên bản nào của cơ quan có thẩm quyền về số lượng heo của ông K bị tiêu hủy do nhiễm bệnh ASF. J không có bất kỳ quan hệ hợp đồng nào với ông Đặng Văn Đ. Nhận thấy, trong yêu cầu khởi kiện của ông K không yêu cầu J phải thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào, đồng thời đơn phản tố của ông Đ không có căn cứ để yêu cầu J thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào. Vì vậy, việc giải quyết tranh chấp giữa ông K và ông Đ không ảnh hưởng đến quyền lợi hay nghĩa vụ của J. J xin được vắng mặt trong các buổi làm việc, phiên hòa giải và phiên xét xử tại tòa án các cấp trong quá trình giải quyết vụ án giữa ông Đặng Chí K và ông Đặng Văn Đ.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 37/2021/DSST ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 và Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 430, 440 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 24, 26 và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn Đặng Chí K.

Buộc bị đơn ông Đặng Văn Đ có nghĩa vụ trả nguyên đơn Đặng Chí K tiền mua thức ăn gia súc và thuốc thú y còn nợ tiền gốc là 97.160.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Đặng Chí K về việc yêu cầu bà Bùi Trần Tú Nh có nghĩa vụ liên đới trả tiền mua thức ăn gia súc và thuốc thú y còn nợ tiền gốc là 97.160.000 đồng.

3. Không chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn Đặng Văn Đ về việc yêu cầu nguyên đơn Đặng Chí K phải hỗ trợ bồi thường tiền 180 con heo giống cho bị đơn ông Đặng Văn Đ với giá là 600.000 đồng/con với tổng số tiền là 108.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của đương sự theo luật định.

Ngày 05 tháng 7 năm 2021, bị đơn ông Đặng Văn Đ có đơn kháng cáo với nội dung yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu phản tố của ông và yêu cầu ông K phải hỗ trợ bồi thường tiền 180 con heo giống là 600.000 đồng/con, với tổng số tiền là 108.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện hợp pháp bị đơn ông Đ là bà Nh thay đổi một phần yêu cầu kháng cáo. Bà Nh yêu cầu ông K hỗ trợ bồi thường 180 con heo giống với số tiền là 40.000.000 đồng.

Nguyên đơn ông Đặng Chí K có ông Phạm Trung Đ đại diện không thống nhất với yêu cầu kháng cáo của bị đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng: Tất cả đều tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý vụ án đến xét xử phúc thẩm.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Đặng Văn Đ, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm, ông Đ phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Trách nhiệm hữu hạn JC VN được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 296 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt đối với công ty.

[2] Ông Đ kháng cáo yêu cầu ông K hỗ trợ bồi thường tiền con giống là 108.000.000 đồng nhưng tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của ông Đ thay đổi một phần yêu cầu kháng cáo yêu cầu ông K hỗ trợ bồi thường tiền mua 180 con giống là 40.000.000 đồng. Tuy nhiên, người đại diện hợp pháp ông K là ông Đ không đồng ý hỗ trợ bồi thường.

Xét ông Đ, ông K đều thừa nhận ngày 06/7/2019 ông K có bán cho ông Đ 180 con heo giống, giá là 600.000 đồng/con với tổng số tiền 108.000.000 đồng, việc mua bán hai bên chỉ thỏa thuận bằng lời nói, ông K đã chuyển giao con giống cho ông Đ và ông Đ đã thanh toán số tiền 108.000.000 đồng cho ông K. Thời điểm giao dịch mua bán hai bên có thỏa thuận bằng lời nói là trong thời hạn 6 tháng nếu heo ông Đ bị chết do bệnh dịch tả heo Châu Phi thì ông Đ sẽ được hỗ trợ hoàn lại 100% tiền heo giống. Ông K thừa nhận ngày 23/9/2019, ông Đ thông báo cho ông K biết việc heo của ông Đ bị bệnh, phía nhân viên công ty J cử anh Đ1 và ông K đến mổ heo và nghi ngờ heo bệnh dịch tả Châu Phi.

Theo ông K khi bán heo giống cho ông Đ hai bên có thỏa thuận bằng lời nói trong thời hạn 06 tháng nếu heo ông Đ bị bệnh dịch tả heo Châu Phi và bị chết tiêu hủy thì ông Đ phải liên hệ chính quyền địa phương, cơ quan thú y lập biên bản ghi nhận nguyên nhân heo chết do bị bệnh dịch tả heo Châu Phi, số lượng heo bị tiêu hủy nhưng ông Đ đã không thực hiện đúng quy trình nên ông không có căn cứ để hỗ trợ bồi thường theo yêu cầu của ông Đ. Còn ông Đ thì không thừa nhận lời trình bày của ông K và cho rằng cho rằng ngày 23/9/2019 khi phát hiện heo bị bệnh chết ông Đ có báo với ông K và ông K, cùng anh Đ nhân viên công ty J đến mổ kiểm tra và đưa ra 2 phương án là: Một là ông bán

chạy dịch, hai là phải báo xã để dập dịch thì ông K mới hỗ trợ tiền con giống, ông có yêu cầu ông K là đưa văn bản về điều kiện hỗ trợ và phiếu kiểm dịch của trạm Mỹ Thuận để ông báo xã nhưng phía ông K không đưa. Sau đó, heo chết khoảng 128 con thì ông Đ có thông báo với ông K nhưng ông K không giải quyết nên số heo còn lại 52 con ông Đ đã tự bán để khắc phục thiệt hại nhưng số tiền không nhớ. Tại phiên tòa, bà Nh đại diện ông Đ thừa nhận khi heo bị bệnh chết ông Đ không có báo cho cơ quan thú y, chính quyền địa phương để lập biên bản ghi nhận heo chết do bị bệnh dịch tả heo Châu Phi là do giữa ông K, ông Đ không có thỏa thuận này.

Theo biên bản làm việc ngày 23/9/2019 của Ủy ban nhân dân xã Bình Phước thể hiện hộ Bùi Trần Tú Nh tự ý tái đàn, nhập đàn heo ngày 05/7/2019 với số lượng 150 con, trọng lượng khoảng 35 – 40kg hộ không thông báo chính quyền địa phương. Theo hướng dẫn 4249/HD-UBND ngày 18/6/2019 hướng dẫn kiểm soát vận chuyển lợn để nuôi làm giống, nuôi thương phẩm trong và ngoài vùng có dịch tả heo Châu Phi, thông tư số 04/TB-BCĐPCDBDTCP ngày 04/9/2019 các hộ dân tự tái đàn trong thời gian xảy ra dịch bệnh tả heo Châu Phi là sai quy định và hộ bà Nh thống nhất trong quá trình nuôi nếu heo có bị bệnh chết thì hộ sẽ tự tiêu hủy, chôn lấp đúng quy định của pháp luật và không khiếu nại. Đồng thời, theo biên bản xác minh ngày 02/12/2020, ông Đặng Văn L – Trưởng ấp Phước Th, xã Bình Ph và bà Nguyễn Thị Hồng C đều cho rằng tại thời điểm lập biên bản ngày 23/9/2019 thì heo của ông Đ, bà Tú Nh chưa có xảy ra bệnh và sau đó đàn heo của ông Đ, bà Tú Nh có bị dịch bệnh chết tả heo Châu Phi hay không thì địa phương không biết do không có trình báo với chính quyền địa phương.

Xét ông Đ kháng cáo yêu cầu ông K hỗ trợ, bồi thường tiền con giống bằng 40.000.000 đồng do 180 con heo giống chết do bị bệnh dịch tả heo Châu Phi nhưng ông Đ không cung cấp được chứng cứ chứng minh 180 con heo giống ông Đ mua của ông K bị chết do bệnh dịch tả heo Châu Phi và ông Đ cũng không chứng minh được việc không báo chính quyền địa phương, cơ quan thú y lập biên bản ghi nhận số lượng heo bị tiêu hủy, nguyên nhân heo bị chết do dịch bệnh tả heo Châu Phi là do lỗi của ông K. Do đó, không có cơ sở để xác định đàn heo của ông Đ, bà Tú Nh bị chết do dịch tả heo Châu Phi nên yêu cầu kháng cáo của anh Đ là không có căn cứ để chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do không chấp nhận yêu cầu kháng cáo nên ông Đ phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về tranh chấp hợp đồng mua bán thức ăn gia súc và thuốc thú y, án phí dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Đặng Văn Đ; Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 37/2021/DSST ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

Áp dụng các Điều 430, Điều 432, Điều 441 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn ông Đặng Văn Đ về việc yêu cầu nguyên đơn ông Đặng Chí K hỗ trợ bồi thường tiền 180 con heo giống cho bị đơn ông Đặng Văn Đ với giá là 600.000 đồng/con với tổng số tiền là 108.000.000 đồng.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm:

Ông Đặng Văn Đ phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 6935 ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về tranh chấp hợp đồng mua bán thức ăn gia súc và thuốc thú y, án phí dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- CA: 01;
- TACC: 01;
- VKSND TVL: 02;
- TAND H.MT: 01;
- VKSND H.MT: 01;
- Chi Cục THADS H.MT: 01;
- Dương sự: 04;
- Lưu: 04.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sơn Nữ Phà Ca